

Số: /KH-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện Hồng Ngự, giai đoạn 2021 - 2025 phân kỳ năm 2022**

Thực hiện Quyết định số 24/QĐ-UBND.HC ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 – 2025”; Kế hoạch số 4365/KH-BCH ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021-2025” phân kỳ năm 2022; Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2021 - 2025” phân kỳ năm 2022 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích:**

- Nhằm cụ thể hoá việc thực hiện Đề án có hiệu quả, sát với tình hình thực tế của địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự trong xây dựng khu vực phòng thủ Huyện. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành trong công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động lực lượng dân quân tự vệ.

- Tạo chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy hiệu lực quản lý của chính quyền và vai trò làm tham mưu của Ban Chỉ huy Quân sự cơ sở đối với việc xây dựng, huấn luyện, hoạt động lực lượng dân quân tự vệ.

##### **2. Yêu cầu**

- Triển khai, thực hiện phải đồng bộ thống nhất trên toàn Huyện.

- Xây dựng lực lượng DQTV theo phương châm “vững mạnh và rộng khắp” phải bảo đảm về số lượng, chất lượng, độ tin cậy, là lực lượng nòng cốt bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng và tài sản của Nhân dân, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

#### **II. NỘI DUNG**

##### **1. Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ**

###### **a) Chỉ tiêu**

Năm 2022, xây dựng, tổ chức biên chế lực lượng dân quân tự vệ đúng, đủ thành phần theo Quyết định giao chỉ tiêu của UBND Huyện, Dân quân tự vệ đạt tỷ lệ từ 0,86%-1% so với dân số; tỷ lệ Đảng viên đạt từ 25% trở lên (riêng đảng viên trong lực lượng dân quân đạt 20% trở lên, tự vệ 60%), đoàn viên đạt 70% trở lên.

b) Kiện toàn Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn (gọi chung là cấp xã)

- Chỉ huy trưởng là Ủy viên Ủy ban nhân dân cấp xã, sĩ quan dự bị và phải qua đào tạo theo quy định của Bộ Quốc phòng.

- Chính trị viên: do Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn đảm nhiệm.

- Phó Chỉ huy trưởng: tuyển chọn, bổ nhiệm những đồng chí đạt trình độ từ trung cấp trở lên chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở. Biên chế 02 đồng chí đối với xã loại 1, xã biên giới; cấp xã còn lại bố trí 01 đồng chí.

- Chính trị viên phó: do Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã, thị trấn đảm nhiệm.

c) Kiện toàn khóm (ấp) đội trưởng; cán bộ chỉ huy đơn vị Dân quân tự vệ

- Khóm (ấp) đội trưởng: Tuyển chọn những đồng chí có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, là đảng viên hoặc có hướng phát triển Đảng, có sức khỏe tốt (ưu tiên bộ đội phục viên, xuất ngũ, xã biên giới có thể lấy trình độ học vấn tốt nghiệp trung học cơ sở).

- Tiểu đội trưởng, khâu đội trưởng trở lên: Tuyển chọn và bổ nhiệm những đồng chí có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên, lý lịch chính trị gia đình rõ ràng, đủ điều kiện kết nạp vào Đảng.

d) Kiện toàn Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức

Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức gồm: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó, Phó Chỉ huy trưởng. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn và tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

e) Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ

\* Dân quân thường trực

- Cấp huyện: Xây dựng 01 tiểu đội, quân số 09 đồng chí.

- Các xã biên giới, trọng điểm về quốc phòng, các chốt dân quân tổ chức 01 tiểu đội, quân số 09. Các xã còn lại tổ chức 01 tổ (03 đồng chí) luân phiên trực tại xã (điều động từ trung đội dân quân cơ động xã).

\* Dân quân cơ động

Cấp huyện, cấp xã, thị trấn: Mỗi cấp xây dựng 01 trung đội, quân số 28 đồng chí.

\* Dân quân pháo binh, phòng không

- Cấp huyện:

+ Đơn vị DQTV súng máy phòng không 12,7mm: 01 trung đội, quân số 31 đồng chí.

- + Đơn vị DQTV Pháo ĐKZ- 82mm: 01 trung đội, quân số 19 đồng chí.
- + Đơn vị DQTV Cối 82mm: 01 trung đội, quân số 13 đồng chí.
- Cấp xã, thị trấn: tổ chức 01 khẩu đội DQTV Cối 60mm, quân số 03 đồng chí.
- \* Dân quân Công binh, Thông tin, Trinh sát, Phòng hóa, Y tế
- Cấp xã, thị trấn tổ chức mỗi binh chủng 01 tiểu đội, quân số 09 đồng chí.

\* Dân quân tại chỗ:

Cấp khóm, ấp: xây dựng 01 tiểu đội, quân số 09 đồng chí (khóm, ấp đội trưởng kiêm Tiểu đội trưởng Dân quân tại chỗ).

\* Lưu ý: Không biên chế Dân quân năm thứ nhất vào đơn vị Dân quân Cơ động, Dân quân Binh chủng.

\* Lực lượng tự vệ cơ quan

- Tự vệ bộ binh: Tổ chức xây dựng cấp trung đội quân số 28 đồng chí, cấp tiểu đội quân số 09 đồng chí đối với các cơ quan của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế.

## **2. Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ; huấn luyện DQTV; đào tạo cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn**

a) Tập huấn cán bộ

- Tập huấn cán bộ Ban CHQS cấp xã, cơ quan, tổ chức; cán bộ trung đội Dân quân tự vệ Phòng không, Pháo binh: Thời gian 07 ngày/năm.

- Tập huấn các chức vụ chỉ huy DQTV: Trung đội trưởng, Khóm, ấp đội trưởng, Tiểu đội trưởng, Khẩu đội trưởng Phòng không, Pháo binh: Thời gian 05 ngày/năm.

b) Bồi dưỡng cán bộ

Bồi dưỡng cán bộ Ban CHQS cấp xã, cơ quan, tổ chức, cán bộ chỉ huy DQTV (nơi không có Ban Chỉ huy): thời gian 07 ngày/năm.

c) Huấn luyện

- Dân quân thường trực: Huấn luyện 100% quân số, thời gian 60 ngày.
- Dân quân năm thứ nhất: Huấn luyện 100% quân số, thời gian 15 ngày.
- Dân quân Phòng không: Huấn luyện 100% quân số, thời gian 12 ngày.
- Dân quân Cơ động, Pháo binh, Công binh, Trinh sát, Thông tin, Phòng hóa, Y tế: Huấn luyện 80% quân số trở lên, thời gian 12 ngày.
- Dân quân tại chỗ: Huấn luyện 60% quân số trở lên, thời gian 07.
- Tự vệ cơ quan:
- + Tự vệ bộ binh: Huấn luyện 60% quân số trở lên, thời gian 07 ngày.

d) Đưa đi đào tạo cán bộ Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn.

Tham gia đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở theo chỉ tiêu Tỉnh giao (nếu có): Dự kiến 01 đồng chí.

### **3. Bảo đảm vật chất cho lực lượng Dân quân tự vệ**

#### a) Trang thiết bị nơi làm việc của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

Tiêu chuẩn, định mức, danh mục trang thiết bị nơi làm việc của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, cơ quan, tổ chức, đơn vị Dân quân tự vệ ở cơ sở thực hiện theo Điều 5 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

#### b) Trang phục

Trang phục Dân quân tự vệ được thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ.

#### c) Bảo đảm công cụ hỗ trợ tuần tra

- Thực hiện theo Đề án “Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện Hồng Ngự, giai đoạn 2021 – 2025”; Bộ CHQS Tỉnh tiếp tục trang bị thêm công cụ hỗ trợ cho lực lượng dân quân tự vệ cấp xã khi tham gia tuần tra bảo vệ an ninh chính trị - trật tự xã hội hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Ban CHQS xã, thị trấn và Ban CHQS cơ quan, tổ chức; quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ của dân quân tự vệ; theo Thông tư số 76/2020/TT-BQP ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định trang bị, đăng ký, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ và trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật Dân quân tự vệ và Chỉ thị số 1518/CT-BCH ngày 21/5/2020 của Chỉ huy trưởng/Bộ CHQS tỉnh Đồng Tháp về việc quản lý, sử dụng vũ khí và dự trữ đạn, vật chất hậu cần cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu.

#### d) Chế độ báo chí

- Hàng ngày, Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn được cấp 01 (một) số báo Quân đội nhân dân.

- Hàng tuần, Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn được cấp thêm 01 (một) số báo Đồng Tháp, Công an nhân dân theo tuần.

- Hàng tháng, Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn được cấp 01 (một) số Tạp chí Dân quân tự vệ - Giáo dục quốc phòng do Bộ Quốc phòng bảo đảm.

### **4. Chế độ chính sách cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng Dân quân tự vệ**

Cán bộ, chiến sĩ Dân quân tự vệ được hưởng chế độ, chính sách theo Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

#### a) Phụ cấp trách nhiệm quản lý, chỉ huy đơn vị

+ Chỉ huy trưởng, Chính trị viên Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Ban Chỉ huy Quân sự cơ quan, tổ chức: 357.600 đồng.

+ Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban CHQS cấp xã; Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban CHQS cơ quan, tổ chức: 327.800 đồng.

+ Trung đội trưởng dân quân cơ động: 298.000 đồng.

+ Khóm, ấp đội trưởng: 178.800 đồng và hưởng thêm 29.800 đồng khi kiêm nhiệm chức vụ tiêu đội trưởng tại chỗ.

+ Tiểu đội trưởng Dân quân thường trực: 178.800 đồng.

+ Tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng: 149.000 đồng.

#### b) Chế độ phụ cấp thâm niên

Thực hiện theo Điều 10 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, cụ thể: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó Ban CHQS cấp xã có thời gian công tác từ đủ 60 tháng trở lên được hưởng phụ cấp thâm niên. Mức phụ cấp được hưởng như sau: Sau 05 năm (đủ 60 tháng) công tác thì được hưởng phụ cấp thâm niên bằng 5% mức lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) hoặc phụ cấp hằng tháng hiện hưởng; từ năm thứ sáu trở đi mỗi năm (đủ 12 tháng) được tính thêm 1%. Nếu có thời gian công tác ở các ngành nghề khác nếu được hưởng phụ cấp thâm niên thì được cộng nối thời gian đó với thời gian giữ các chức vụ chỉ huy Ban CHQS cấp xã để tính hưởng phụ cấp thâm niên. Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên nếu có đứt quãng thì cộng dồn. Chế độ phụ cấp thâm niên được tính trả cùng kỳ lương, phụ cấp hằng tháng và được tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

#### c) Phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự

Đối tượng được hưởng là Phó chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã và các chức vụ chỉ huy đơn vị Dân quân cơ động, Dân quân thường trực (cấp xã bố trí 02 đồng chí Phó chỉ huy trưởng thì được hưởng cả 02). Thực hiện theo Điều 9 Nghị định số 72/2020/NĐ-CP, cụ thể mức phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự được tính bằng 50% tổng phụ cấp hiện hưởng gồm: Phụ cấp hằng tháng, phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên. Thời gian được hưởng phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự, tính từ ngày có quyết định bổ nhiệm và thực hiện cho đến khi có quyết định thôi giữ chức vụ đó; trường hợp giữ chức vụ từ 15 ngày trở lên trong tháng thì được hưởng phụ cấp cả tháng, giữ chức vụ dưới 15 ngày trong tháng thì được hưởng 50% phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự của tháng đó.

#### d) Chế độ phụ cấp hàng tháng của Phó chỉ huy trưởng Ban CHQS cấp xã; khóm (ấp) đội trưởng

Mức phụ cấp hàng tháng của Chỉ huy phó Ban CHQS cấp xã; thị trấn; khóm (ấp) đội trưởng là 1,0 so với mức lương cơ sở. Nếu có bằng chuyên môn, nghiệp vụ, hàng tháng còn được trợ cấp thêm như sau: Tốt nghiệp đại học: trợ cấp tương đương 1,34 lần mức lương cơ sở; Tốt nghiệp cao đẳng: trợ cấp tương đương 1,10 lần mức lương cơ sở; tốt nghiệp trung cấp: trợ cấp tương đương 0,86 lần mức lương cơ sở (không hỗ trợ đối với bằng cấp lý luận chính trị, lý luận chính trị - hành chính và bằng nghề).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Chỉ huy Quân sự Huyện**

- Chủ trì có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch; giúp Ủy ban nhân dân Huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện; tổng hợp tình hình báo cáo Ủy ban nhân dân Huyện; cuối năm tổ chức sơ kết để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện, rút ra bài học kinh nghiệm để thực hiện tốt những năm tiếp theo.

- Tham mưu với Ủy ban nhân dân Huyện ra Quyết định giao chỉ tiêu xây dựng lực lượng, tập huấn, bồi dưỡng và huấn luyện Dân quân tự vệ, giáo dục Quốc phòng và An ninh cho các đối tượng, chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ năm 2022 sát với yêu cầu, nhiệm vụ, đúng quy định pháp luật.

- Tham mưu kiểm tra tiến độ triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án vào cuối quý I năm 2022 hoặc đột xuất khi cần thiết.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu, đề xuất về tổ chức xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng cho các đối tượng.

- Phối hợp các ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch tổng thể và giai đoạn về công tác xây dựng trụ sở Ban CHQS cấp xã.

- Phối hợp với Công an Huyện, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Thường Phước, Đoàn Biên phòng Cầu Muống, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, hướng các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn thực hiện công tác phối hợp hoạt động theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

#### **2. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

Có trách nhiệm tổ chức quán triệt và xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Cuối năm báo cáo kết quả thực hiện theo hướng dẫn về Ban CHQS Huyện; phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

#### **3. Các phòng, ban, ngành có liên quan**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có Kế hoạch tổ chức, xây dựng lực lượng tự vệ phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân Huyện (qua Ban Chỉ huy Quân sự Huyện).

### **IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Thời gian thực hiện Kế hoạch: trong năm 2022.

- Ủy ban nhân dân Huyện tiến hành kiểm tra công tác Kế hoạch thực hiện Đề án: dự kiến cuối quý I năm 2022.

- Thời gian báo cáo: Các cơ quan, đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm: từ ngày 01- 06/12/2022 để tổng hợp báo cáo Tỉnh.

- Tổ chức sơ kết công tác thực hiện Đề án phân kỳ năm 2022; từ ngày 20 đến 30/12/2022.

## V. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

Kinh phí thực hiện Đề án năm 2022 theo phân cấp ngân sách. Ban Chỉ huy Quân sự Huyện lập dự trù kinh phí thực hiện kế hoạch, gửi Phòng Tài chính và Kế hoạch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Huyện xem xét, phê duyệt theo quy định.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- Ban DQTV/PTM/Bộ CHQS Tỉnh;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- Các phòng, ban, ngành có liên quan;
- Ban CHQS Huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- 02 Ban CHQS TV cơ quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khơi**